**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN NGHĨA ĐÀN**
**TỈNH NGHÊ AN**
Số: **143**/2019/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Nghĩa Đàn, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 216/HNGĐST ngày 20 tháng 9 năm 2019 giữa;

**Nguyên đơn**: anh **Trần Mạnh N**- sinh năm 1992

Địa chỉ: Làng C- xã N- huyện N- Tỉnh Nghệ An

**Bị đơn:** chị **Lò Thị T**- sinh năm 1993

Địa chỉ: Làng C- xã Y- huyện N- Tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐINH

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh N và chị Lò Thị T.

2 -Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Việc nuôi con**: Anh Trần Mạnh N và chị Lò Thị T có một con chung là Trần Bảo K sinh ngày 28 tháng 9 năm 2017. Anh N và chị T thỏa thuận giao con chung là Trần Bảo K cho anh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đã thành niên có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T vì anh N không yêu cầu. Chị T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung**: Anh Trần Mạnh N và chị Lò Thị T  không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí**: Anh N và chị T thỏa thuận anh N chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn) đồng. Anh N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng nên được trả lại 150.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0001497 ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận*:
- *Các đương sự*
- *VKSND huyện N*
- *Chi cục THADS huyện N.*
- *UBND xã Nghĩa M (nơi ĐKKH).*
- *Lưu HS,VP*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN**
**Thẩm phán**

***Nguyễn Thị Thu Hương***